TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 82/2023/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 27 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 225/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại Cổ phần P**.

Địa chỉ trụ sở: số B, đường N, phường B, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Phạm Quốc T** – Chức vụ: Tổng Giám đốc. Là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Lê Anh T** – Chức vụ: Chuyên viên Quan hệ Khách hàng cá nhân – Ngân hàng Thương mại Cổ phần P - Chi nhánh Vĩnh Long – Phòng giao dịch Tam Bình. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 24/4/2023).

- *Bị đơn:* 1/ Ông **Nguyễn Kim E**, sinh năm 1956.

2/ Bà **Phạm Thị Đ**, sinh năm 1961.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Kim E: Bà **Phạm Thị Đ**, sinh năm 1961.

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Là đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 18/7/2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Kim E và bà Phạm Thị Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền vốn vay và lãi tính đến ngày 18/7/2023 tổng cộng là 454.755.666đ *(Bốn trăm năm mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi lăm ngàn sáu trăm sáu mươi sáu đồng)*. Trong đó: gốc 400.000.000đ, lãi trong hạn 41.402.184đ, lãi quá hạn đối với quá hạn gốc và lãi chậm trả 13.353.482đ và tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng tính từ ngày 19/7/2023 đến khi thanh toán xong nợ.

Trường hợp ông E và bà Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì ông E và bà Đ phải giao tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0043/20PGDTBi/HĐBĐ ký kết ngày 07/5/2020, gồm: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 112, tờ bản đồ số 33, diện tích 5.088,8m^2, tọa lạc xã Hòa Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, hình thức sử dụng riêng, loại đất chuyên trồng lúa nước theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CT 125387, số vào sổ cấp GCN: CS08469 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp cho ông Nguyễn Kim E, sinh năm 1956, địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long đứng tên quyền sử dụng đất vào ngày 28/4/2020 và Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 382, tờ bản đồ số 32, diện tích 2.236,9m^2, tọa lạc ấp Hiệp Thuận, xã Hòa Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, hình thức sử dụng riêng, loại đất ở và đất trồng cây lâu năm theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số phát hành CL 717238, số vào sổ cấp GCN: CS09861 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp cho ông Nguyễn Kim E, sinh năm 1956 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1961, cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long đứng tên quyền sử dụng đất vào ngày 01/12/2017 để thi hành án thu hồi nợ.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Kim E và bà Phạm Thị Đ có nghĩa vụ nộp toàn bộ án phí là 11.095.113đ *(Mười một triệu không trăm chín mươi lăm ngàn một trăm mười ba đồng)*. Nhưng ông E và bà Đ thuộc đối tượng người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn 50% án phí đối với phần ông E và bà Đ phải nộp là 5.547.556đ *(Năm triệu năm trăm bốn mươi bảy ngàn năm trăm năm mươi sáu đồng)*. Ông E và bà Đ phải nộp 50% án phí mà ông E và bà Đ nhận nộp thay cho Ngân hàng là 5.547.556đ *(Năm triệu năm trăm bốn mươi bảy ngàn năm trăm năm mươi sáu đồng)*.

- Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.530.500đ *(Mười triệu năm trăm ba mươi ngàn năm trăm đồng)* theo biên lai thu số 0004180 ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An